

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ X
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2024/HNGĐ - ST

Ngày 14/8/2024

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ X**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Huy và ông Nguyễn Lương Đức

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú X, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú X tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú X, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 151/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1991 (Có mặt)

HKTT và chỗ ở: Thôn Thái L, xã Đại X, huyện Phú X, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1978 (Có đơn xin xử vắng mặt)

HKTT và chỗ ở: Thôn Thái L, xã Đại X, huyện Phú X, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hải Y trình bày:

Chị với anh Nguyễn Đình Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn năm 2016 tại UBND xã Đại X, huyện Phú X, thành phố Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng về chung sống tại thôn Thái L, xã Đại X. Vợ chồng chung sống đến khoảng

năm 2022 thì mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, hơn nữa anh Đ thường X ghen tuông vô cớ, ghen tuông một cách bệnh hoạn, chị đi làm anh cũng ghen, anh còn đến gặp đồng nghiệp của chị làm ảnh hưởng danh dự của chị, mỗi khi chị đi làm về là anh lại kiểm tra một lượt khắp người chị, anh Đ làm chị cảm thấy ngột ngạt trong chính cuộc sống hôn nhân của mình. Mặc dù hai vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện với nhau và hai bên gia đình cũng đã can thiệp nhưng anh chị không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa.

Mâu thuẫn quá trầm trọng, đến tháng 5/2024 chị và anh Đ đã tự ly thân nhau, vợ chồng chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không còn liên quan gì đến nhau.

Nay bản thân chị xác Đ không thể chung sống với anh Đ được nữa, tình cảm vợ chồng không còn nên chị Y tha thiết xin được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Phúc Tuệ A sinh ngày 02/12/2018, Nguyễn Đình Công D sinh ngày 20/7/2020, ly hôn quan điểm của chị là đề nghị trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, nếu anh Đ cũng muốn nuôi con thì tôi đồng ý nuôi cháu Tuệ Anh , để anh Đ nuôi cháu D, các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung của vợ chồng: vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung của vợ chồng: Không nợ nần ai nên không đề nghị Tòa xét.

Chị Y nhất trí nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy Đ pháp luật.

Theo các lời khai tại Tòa án, bị đơn anh Nguyễn Đình Đ trình bày:

Anh với chị Y kết hôn với nhau từ tháng 8 năm 2016 là hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại X, huyện Phú X. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau tại thôn Thái L, xã Đại X, huyện Phú X, thành phố Hà Nội đến nay. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, sự xa cách về tuổi tác, hơn nữa anh thấy chị Y có những thay đổi trong quan hệ tình cảm vợ chồng, chị Y trở nên xa cách. Mâu thuẫn trầm trọng mặc dù cả hai gia đình và vợ chồng đã cùng ngồi lại nói chuyện nhưng vẫn không thay đổi được quan hệ tình cảm vợ chồng, vợ chồng vẫn xa cách nhau. Cho đến tháng 5/2024 anh chị quyết Đ tự ly thân nhau, hiện nay chị Y ở đâu anh cũng không biết

Chị Y làm đơn ly hôn, quan điểm của anh là không đồng ý ly hôn vì muốn con có cả bố cả mẹ, nếu trường hợp chị Y kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy Đ của pháp luật.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Phúc Tuệ A sinh ngày 02/12/2018, Nguyễn Đình Công D sinh ngày 20/7/2020, ly hôn quan điểm của anh là đề nghị trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, trường hợp chị Y cũng muốn nuôi con thì anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, để chị Y trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuệ Anh; các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung của vợ chồng: vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung của vợ chồng: Không nợ nần ai nên không đề nghị Tòa xét.

Về án phí: Anh Đ đồng ý việc chị Y tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như: thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay HĐXX và Thư ký đã tuân theo đúng các quy Đ của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy Đ pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy Đ pháp luật.

Đề nghị: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y. Giao con chung là Nguyễn Phúc Tuệ A sinh ngày 02/12/2018 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng; con chung khác là Nguyễn Đình Công D sinh ngày 20/7/2020 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; tài sản chung, công nợ chung: không đề nghị giải quyết nên không xét; chị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Sau khi thảo luận và nghị án. HĐXX nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hải Y thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú X, thành phố Hà Nội theo quy Đ tại

khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hải Y, HĐXX nhận thấy rằng:

Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Đình Đ là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng trong cuộc sống, đặt biệt vợ chồng không tin tưởng nhau dẫn đến việc ghen tuông, làm ảnh hưởng đến cuộc sống tình cảm vợ chồng. Chị Y và anh Đ đã ly thân từ tháng 5 năm 2024 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Xét thấy, vợ chồng chị Y, anh Đ đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng theo quy Đ tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, đó là vợ chồng không thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc hòa giải ly hôn giữa chị Y, anh Đ không có kết quả do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y.

Về nuôi con chung sau ly hôn: Chị Y và anh Đ có hai con chung là Nguyễn Phúc Tuệ A sinh ngày 02/12/2018, Nguyễn Đình Công D sinh ngày 20/7/2020. Xét điều kiện, hoàn cảnh, giới tính, đảm bảo tốt nhất cho việc nuôi con sau ly hôn, trên sở ý kiến của các bên, giao cháu Tuệ Anh cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu D cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Do đó, giao con chung là cháu Tuệ Anh cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu D cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản: Các đương sự đều không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[3] Chị Nguyễn Thị Hải Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 143; 144; 147; 271; 273; 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 54, 56, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hải Y. Chị Nguyễn Thị Hải Y được ly hôn với anh Nguyễn Đình Đ.

2. Về nuôi con sau ly hôn: Chị Y và anh Đ có hai con chung là Nguyễn Phúc Tuệ A sinh ngày 02/12/2018 và Nguyễn Đình Công D sinh ngày 20/7/2020. Giao cháu Nguyễn Phúc Tuệ Anh cho chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Đình Công D cho anh Nguyễn Đình Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Y, anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Chị Y và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên L thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015514 ngày 28/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú X.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Tuấn

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú X;
- Chi cục THADS huyện Phú X;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án...

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Tuấn